

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 241/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30-11-2022
V/v ly hôn, nuôi con chung giữa
chị T và anh A

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Bà Nguyễn Thị Thúy Mùi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 183/2022/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thanh T, sinh năm 1999. Hộ khẩu thường trú: xóm 1, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện nay: Xóm 14, xã B, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định;

Bị đơn: Anh Lã Thế A, sinh năm 1999; địa chỉ: xóm 1, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

(Chị T xin vắng mặt; anh A vắng mặt lần 2 không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 11-8-2022 và bản tự khai ngày 07-10-2022, nguyên đơn chị Đỗ Thị Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thanh T và anh Lã Thế A đăng ký kết hôn với nhau ngày 01-02-2021 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng

chung sống cùng với bố mẹ anh A tại xóm 1, xã H. Vợ chồng sống hòa thuận đến đầu năm 2022 thì mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh A đi làm trên Hà Nội được mấy tháng nhưng không gửi tiền về lo cho gia đình vợ con nên chị T nghi ngờ và đã lên Hà Nội gặp anh A thì biết được anh A đang chung sống với người phụ nữ khác. Từ đó, chị T không còn tin tưởng ở anh A, tình cảm giữa hai người rạn nứt và phát sinh mâu thuẫn. Chị T đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng tôi sống ly thân từ tháng 8/2022 cho đến nay. Nay chị T nhận thấy tình cảm của chị đối với anh A không còn nên làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh A.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Lã Ngọc Minh Anh, sinh ngày 06-9-2021, hiện nay con chung đang ở cùng chị T. Khi ly hôn, chị T có nguyện vọng tiếp tục được nuôi con và không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chị T xác nhận vợ chồng không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo thụ lý vụ án số 183/2022/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022, bản sao đơn khởi kiện xin ly hôn của chị T và bản sao các tài liệu, chứng cứ chị T nộp cho Tòa án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho anh A. Anh A đã biết được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật nhưng đến nay, anh A vẫn vắng mặt và không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Quá trình giải quyết vụ án, anh Lã Thế A là bị đơn được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh A vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do; chị Đỗ Thị Thanh T có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị T, anh A là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ vợ chồng giữa chị Đỗ Thị Thanh T và anh Lã Thế A là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 01-02-2021. Vợ chồng sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 8/2022 đến nay.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Thanh T đối với anh Lã Thế A thì thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh A là xuất phát từ việc anh A sống không chung thủy, có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác dẫn đến chị T không còn tin tưởng vào anh A. Từ đó tình cảm vợ chồng trở lên mâu thuẫn và lạnh nhạt dần. Quá trình giải quyết vụ án, anh A đã biết việc chị T xin ly hôn nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến về việc chị T xin ly hôn chứng tỏ bản thân anh A cũng không còn nguyện vọng chung sống với chị T. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T đối với anh A là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về con chung*: Vợ chồng có một con chung là Lã Ngọc Minh Anh, sinh ngày 06-9-2021, hiện đang do chị T nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị T đề nghị được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu xin nuôi con chung của chị T thì thấy: Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, cháu Minh Anh vẫn do chị T nuôi dưỡng, chăm sóc. Quá trình giải quyết vụ án, anh A đã biết được yêu cầu của chị T muốn tiếp tục nhận nuôi con nhưng anh A không có ý kiến gì về việc nuôi con chung sau ly hôn. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của chị T, tiếp tục giao cháu Lã Ngọc Minh Anh cho chị T nuôi dưỡng và không buộc anh A cấp dưỡng nuôi con cho chị T là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] *Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung*: Chị T xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nghĩa vụ về tài sản, anh A không có ý kiến về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Đỗ Thị Thanh T phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thanh T và anh Lã Thế A.

2. Về con chung: Giao cháu Lã Ngọc Minh Anh, sinh ngày 06-9-2021 cho chị Đỗ Thị Thanh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng (hiện nay con chung đang ở cùng chị T). Anh Lã Thế A không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị T. Hai bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị Thanh T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0006329 ngày 07-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Ái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Việt Hùng Nguyễn Thị Thúy Mùi

Vũ Văn Ái